BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN CHỢ RẪY
PHÒNG ĐIỀU DƯỠNG

CHƯƠNG TRÌNH
ĐÀO TẠO THỰC HÀNH LÂM SÀNG CHO ĐIỀU DƯỠNG VIÊN MỚI

(Điều chỉnh, bổ sung theo Luật khám, chữa bệnh số 15/2023/QH15, Nghị định số 96/2023/NĐ-CP và Thông tư số 32/2023/TT-BYT)

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, NĂM 2024

1. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ KHOÁ HỌC

Bộ Y tế đã ban hành chương trình và tài liệu đào tạo thực hành cho điều dưỡng viên mới theo quyết định số 30/QĐ-K2ĐT ngày 03 tháng 03 năm 2020. Nội dung chương trình gồm 30 bài học được thiết kế trọng tâm vào thực hành chăm sóc người bệnh, thực hành các kỹ năng điều dưỡng cơ bản, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và đạo đức nghề nghiệp.

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ban hành ngày 09 tháng 01 năm 2023.

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP về quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 30 tháng 12 năm 2023.

Căn cứ thông tư số: 32/2023/TT-BYT quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh ban hành ngày 31/12/2023.

Căn cứ Chuẩn năng lực nghề nghiệp của điều dưỡng Việt Nam theo quyết định số 3474/QĐ-BYT ngày 28 tháng 12 năm 2022.

Phòng Điều dưỡng điều chỉnh, bổ sung chương trình đào tạo thực hành cho điều dưỡng viên mới với nội dung sau:

- Thời gian đào tạo: 6 tháng

Yêu cầu đối với học viên sau 6 tháng thực hành lâm sàng phải đáp ứng được các tiêu chuẩn trong bộ chuẩn năng lực cơ bản của điều dưỡng Việt Nam. Trọng tâm vào các đầu ra sau đây:

1. Năng lực chuyên môn: Chăm sóc người bệnh và thực hành kỹ thuật cơ bản trên người bệnh đảm bảo an toàn, dựa trên bằng chứng.

2. Thực hiện đầy đủ và hiệu quả các quy định về an toàn và kiểm soát nhiễm khuẩn khi chăm sóc người bệnh.

3. Thực hành giao tiếp, tư vấn, giáo dục sức khoẻ với người bệnh, gia đình người bệnh; giao tiếp với đồng nghiệp, cấp trên phù hợp và hiệu quả; Có khả năng làm việc nhóm.

4. Năng lực quản lý và cải tiến chất lượng chăm sóc: Tham gia cải tiến, quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn lực thuộc lĩnh vực chăm sóc được phân công.

5. Tuân thủ đúng các quy định của Pháp luật và chuẩn đạo đức nghề nghiệp của điều dưỡng viên trong quá trình thực hành lâm sàng và hành nghề.

2. MỤC TIÊU CHƯƠNG TRÌNH

2.1. Mục tiêu chung

Sau khóa học, học viên đạt được các chuẩn năng lực thiết yếu của điều dưỡng Việt Nam và có khả năng thực hành chăm sóc người bệnh một cách chủ động, an toàn, hiệu quả tại các cơ sở y tế.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- Kiến thức

1. Giải thích được các bước của quy trình điều dưỡng.

2. Trình bày được các quy định về quản lý, vận hành, bảo dưỡng và sử dụng các nguồn lực chăm sóc người bệnh.

3. Nhận dạng được các tình huống áp dụng phòng ngừa chuẩn trong chăm sóc người bệnh.

4. Nhận dạng được các hành vi nguy cơ và các giải pháp đảm bảo an toàn người bệnh liên quan đến công tác điều dưỡng.

5. Xác định được nhu cầu tư vấn, giáo dục sức khỏe phù hợp với người bệnh và gia đình người bệnh.

6. Trình bày được các văn bản quy phạm pháp luật, các quy định liên quan đến công tác điều dưỡng trong bệnh viện.

- Kỹ năng

1. Áp dụng được quy trình điều dưỡng và thực hành dựa trên bằng chứng trong chăm sóc người bệnh (khám nhận định người bệnh và xác định đúng vấn đề chăm sóc; lập kế hoạch chăm sóc, thực hiện kế hoạch và lượng giá phù hợp với người bệnh)

2. Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản trên người bệnh đảm bảo an toàn và hiệu quả

3. Phát hiện sớm các diễn biến bất thường trên người bệnh, phản vệ, ngừng tuần hoàn, ngừng hô hấp), ra quyết định xử trí ban đầu và phối hợp với các thành viên trong nhóm thực hiện sơ cứu, cấp cứu kịp thời và hiệu quả

4. Thực hiện đúng quy trình thực hành phòng ngừa chuẩn và kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện

5. Thực hiện đúng các quy định về an toàn người bệnh trong thực hành chăm sóc và báo cáo sự cố y khoa

6. Giao tiếp công sở, giao tiếp với người bệnh/GĐ người bệnh phù hợp với văn hóa, tín ngưỡng; giao tiếp được với người bệnh có trở ngại (hôn mê, tâm thần, khiếm thính, khiếm thị…)

7. Cung cấp thông tin liên quan tới chăm sóc cho người bệnh/ gia đình người bệnh đầy đủ và kịp thời; Giáo dục sức khỏe và tư vấn cho người bệnh/ gia đình NB phù hợp

8. Vận hành và bảo quản các thiết bị chuyên môn liên quan tới công việc đúng quy trình, đúng quy định, đảm bảo an toàn hiệu quả

9. Thực hiện ghi chép, quản lý hồ sơ bệnh án đúng quy định

10. Hợp tác làm việc theo nhóm trong chăm sóc người bệnh

11. Ứng dụng được công nghệ thông tin vào công tác chăm sóc người bệnh

12. Áp dụng được Chuẩn năng lực cơ bản của Điều dưỡng VN vào chăm sóc người bệnh.

- Thái độ

1. Tuân thủ đúng các quy định của Pháp luật liên quan và Tiêu chuẩn đạo đức khi thực hành nghề nghiệp.

2. Tự giác học tập liên tục để duy trì, phát triển năng lực cho bản thân và nghề nghiệp

3. Tác phong cẩn thận; tỉ mỉ; trung thực; tôn trọng, hợp tác với người bệnh và đồng nghiệp; đảm bảo an toàn khi chăm sóc người bệnh; chịu trách nhiệm cá nhân khi thực hành nghề nghiệp.

3. ĐỐI TƯỢNG, YÊU CẦU ĐẦU VÀO ĐỐI VỚI HỌC VIÊN

Học viên gồm các điều dưỡng đạt các yêu cầu sau:

- Có văn bằng tốt nghiệp chương trình đào tạo điều dưỡng từ trình độ Trung cấp trở lên, chưa được cấp chứng chỉ hành nghề điều dưỡng
- Tự nguyện tham gia khóa đào tạo.

4. CHƯƠNG TRÌNH

4.1. Chương trình tổng quát

TT	Nội dung	Tổng số tiết	Thời gian
1	Lý thuyết hồi sức cấp cứu	12	1 tháng
2	Học thực hành tại các khoa Hồi sức cấp cứu	140	
3	Ôn tập các kỹ thuật và quy trình chăm sóc người bệnh về hồi sức cấp cứu	24	
4	Lý thuyết và thực hành trên lớp (OFF-JT)	40	5 tháng
5	Lý thuyết tại khoa lâm sàng	24	
6	Học thực hành tại các khoa lâm sàng (OJT) gồm các khoa nội, các khoa ngoại và các khoa khám chữa bệnh	760	
7	Ôn tập kỹ thuật, quy trình chăm sóc người bệnh	32	
8	Tổng kết, kiểm tra đánh giá	24	
Tổng		**1056**	**6 tháng**

4.2. Chương trình chi tiết (lý thuyết)

		3. Phân tích được các nhiệm vụ và phạm vi hoạt động chuyên môn của điều dưỡng theo hạng viên chức. 4. Áp dụng và thực hiện được các quy định pháp lý, quy định của bệnh viện liên quan tới hành nghề điều dưỡng vào thực tế chăm sóc người bệnh.	
5	***Bài 5:*** *Kiểm soát nhiễm khuẩn và áp dụng Phòng ngừa chuẩn trong chăm sóc người bệnh*	1. Trình bày được định nghĩa, nguyên tắc và các nội dung phòng ngừa chuẩn. 2. Nhận dạng được các tình huống cần áp dụng phòng ngừa chuẩn trong CSNB. *3.* Thực hành đúng các quy định phòng ngừa chuẩn. 4. Lựa chọn và sử dụng được các phương tiện phòng hộ cá nhân phù hợp với các tình huống CSNB. 5. Phân loại đúng chất thải rắn y tế. 6. Thực hành đúng các biện pháp phòng ngừa nhiễm khuẩn bệnh viện: Nhiễm khuẩn huyết, nhiễm khuẩn tiết niệu, nhiễm khuẩn vết mổ, viêm phổi liên quan thở máy, nhiễm khuẩn đa kháng thuốc.	8
6	***Bài 6:*** *An toàn người bệnh - Phòng ngừa sự cố y khoa liên quan đến chăm sóc người bệnh*	1. Trình bày được định nghĩa, tần suất và các sự cố y khoa hay gặp. 2. Nhận diện được nguy cơ có thể xảy ra trong chăm sóc. 3. Phân loại được sự cố y khoa. 4. Thực hiện đúng các quy định/quy trình phòng ngừa sự cố y khoa 5. Thực hiện được các quy trình xác định người bệnh, truyền đạt thông tin, sử dụng thuốc an toàn, phòng ngừa té ngã, an toàn phẫu thuật. 6. Tự nguyện báo cáo sự cố y khoa và học tập từ thất bại.	8
4.2.3. Kỹ thuật điều dưỡng cơ bản và chăm sóc người bệnh			
7	***Bài 7:*** *Chăm sóc giảm đau*	1. Nhận biết được các yếu tố ảnh hưởng tới đau. 2. Sử dụng được công cụ lượng giá đau để lượng giá người bệnh. 3. Thực hiện được các phương pháp kiểm soát đau khi chăm sóc người bệnh và hướng dẫn người bệnh gia đình NB tham gia kiểm soát	2

		đau.	
8	***Bài 8:*** *Áp dụng Quy trình điều dưỡng trong chăm sóc người bệnh*	1. Giải thích được các bước của QTĐD. 2. Trình bày được khái niệm, ý nghĩa của thực hành dựa trên bằng chứng; các bước áp dụng thực hành dựa trên bằng chứng vào chăm sóc người bệnh. 3. Vận dụng được QTĐD vào lập KHCS và thực hiện chăm sóc người bệnh - phù hợp với tình trạng người bệnh và thời điểm chăm sóc. 4. Sử dụng được bằng chứng trong chăm sóc người bệnh.	4
9	***Bài 9:*** *Kỹ thuật chăm sóc vết thương và ống dẫn lưu*	1. Khám nhận định và phân loại được các loại vết thương. 2. Thực hiện các kỹ thuật chăm sóc vết thương sạch trên người bệnh: đúng quy trình, đảm bảo an toàn.	2
10	***Bài 10:*** *Dự phòng và chăm sóc loét tỳ đè cho người bệnh*	1. Khám nhận định được dấu hiệu các mức độ loét tỳ đè. 2. Sử dụng thang đo Braden để đánh giá mức độ nguy cơ loét tỳ đè của người bệnh. 3. Thực hiện chăm sóc loét tỳ đè độ I, II cho người bệnh theo đúng quy trình kỹ thuật và an toàn. 4. Hướng dẫn được người bệnh và gia đình NB chăm sóc dự phòng loét tỳ đè.	2
11	***Bài 11:*** *Chăm sóc bài tiết*	1. Nhận định được nhu cầu của người bệnh về áp dụng các biện pháp chăm sóc bài tiết. 2. Thực hiện được các kỹ thuật hỗ trợ bài tiết, thông tiểu, dẫn lưu nước tiểu, thụt tháo: đảm bảo đúng quy trình, an toàn và phù hợp với tình trạng người bệnh. 3. Hướng dẫn được người bệnh/ gia đình sử dụng bô đại tiện, bô tiểu, sử dụng Uridom dẫn lưu nước tiểu phù hợp với nhu cầu bài tiết của người bệnh.	2
4.2.4. Quản lý chăm sóc người bệnh			
12	***Bài 12:*** *Quy định về ghi chép quản lý hồ sơ bệnh án và các biểu mẫu chăm sóc*	1. Trình bày được các nguyên tắc ghi chép, sử dụng, bảo quản, lưu giữ hồ sơ bệnh án và các mẫu chăm sóc người bệnh. 2. Giải thích được quyền của người bệnh được	2

		cung cấp các thông tin tóm tắt trong hồ sơ. 3. Tuân thủ đúng các nguyên tắc và quy định khi ghi chép, sử dụng, bảo quản hồ sơ người bệnh.	
13	***Bài 13:*** *Sử dụng và quản lý các máy y tế: Monitor, máy truyền dịch, máy bơm tiêm điện, máy điện tim*	1. Sử dụng được các máy theo dõi và chăm sóc người bệnh (monitor, máy truyền dịch, máy bơm tiêm điện, máy điện tim) đảm bảo đúng quy trình, hiệu quả, an toàn. 2. Nhận định được các dấu hiệu bất thường khi theo dõi và chăm sóc người bệnh; đưa ra cách xử lý phù hợp. 3. Quản lý máy theo dõi và chăm sóc người bệnh đúng quy định.	2
14	***Bài 14:*** *Quản lý thuốc và vật tư tiêu hao y tế*	1. Trình bày được các quy định, quy trình quản lý thuốc dùng cho người bệnh của điều dưỡng (nhập thông tin, nhận, bàn giao, thực hiện thuốc cho NB, bảo quản, báo cáo sử dụng thuốc). 2. Trình bày được nội dung quy trình quản lý vật tư tiêu hao y tế của điều dưỡng (dự trù, lĩnh, cấp phát và bảo quản). 3. Thực hiện đúng và chịu trách nhiệm cá nhân khi quản lý thuốc và vật tư tiêu hao.	2
4.2.5. Sơ cứu cấp cứu			
15	***Bài 15:*** *Kỹ thuật hỗ trợ hô hấp và quản lý đường thở*	1. Nhận biết được các trường hợp người bệnh cần phải hút thông đường hô hấp, thở oxy, bóp bóng. 2. Thực hiện hiệu quả các kỹ thuật hút thông đường hô hấp, thở oxy, bóp bóng giúp thở 3. Thể hiện thái độ khẩn trương, chính xác, an toàn khi thực hiện các kỹ thuật hỗ trợ hô hấp.	4
16	***Bài 16:*** *Cấp cứu ngừng tuần hoàn cơ bản*	1. Phát hiện sớm nạn nhân ngừng tuần hoàn. 2. Thực hiện hiệu quả kỹ thuật cấp cứu ngừng TH; theo dõi, CS được NBsau khi cấp cứu. 3. Thể hiện thái độ khẩn trương, chính xác, phối hợp hiệu quả khi cấp cứu ngừng TH.	4
17	***Bài 17:*** *Phòng và xử trí phản vệ*	1. Phát hiện sớm triệu chứng các mức độ phản vệ. 2. Thực hiện được phòng ngừa phản vệ cho người bệnh trước khi dùng thuốc. 3. Thực hiện được xử trí cấp cứu ban đầu phản vệ độ 1, 2.	4

		4. Thể hiện thái độ khẩn trương, chính xác, và phối hợp làm việc nhóm khi cấp cứu phản vệ.	
4.2.6. Giao tiếp, tư vấn và làm việc nhóm			
18	***Bài 18:*** *Kỹ năng giao tiếp trong chăm sóc người bệnh*	1. Trình bày được kỹ năng giao tiếp cơ bản và những điểm cần lưu ý trong giao tiếp của người điều dưỡng. 2. Trình bày được nội dung chủ yếu của kỹ năng thông báo tin xấu. 3. Nhận xét được các tình huống giao tiếp của điều dưỡng trong thực hành. 4. Thực hiện giao tiếp phù hợp, hiệu quả trong chăm sóc người bệnh (giao tiếp với NB/gia đình NB, với đồng nghiệp; bao gồm cả kỹ năng thông báo tin xấu).	8
19	***Bài 19:*** *Kỹ năng truyền thông tư vấn giáo dục sức khỏe*	1. Trình bày được một số điểm cơ bản về truyền thông giáo dục sức khoẻ liên quan đến hoạt động của điều dưỡng: ý nghĩa của truyền thông giáo dục sức khoẻ; các kỹ năng truyền thông; các yêu cầu làm cho truyền thông, tư vấn hiệu quả. 2. Lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch tư vấn phù hợp, hiệu quả với người bệnh/gia đình người bệnh khi xuất viện. 3. Thể hiện sự hiểu biết về chủ đề tư vấn, giáo dục sức khoẻ; thái độ thân thiện, cởi mở, tôn trọng khi thực hiện tư vấn giáo dục sức khoẻ.	8
20	***Bài 20:*** *Kỹ năng làm việc nhóm trong chăm sóc y tế*	1. Trình bày được 6 lợi ích của làm việc nhóm trong chăm sóc sức khỏe. 2. Phân tích được 4 giai đoạn hình thành và phát triển nhóm. 3. Thảo luận các biện pháp tăng cường hiệu quả nhóm.	4
Tổng			**76**

4.3. Nội dung thực hành: *Kế hoạch thực hành và đánh giá quá trình thực hành (đính kèm phụ lục 1,2,3,4,5). Các chuyên khoa thực hành bao gồm:*

STT	Chuyên khoa thực hành	Thời gian
1	Các khoa nội: Nội Hô hấp, Nội Tim mạch, Nội tiêu hóa, Nội Cơ xương khớp, Bệnh Nhiệt đới, Điều trị giảm nhẹ.	2,5 tháng
2	Các khoa ngoại: Khoa Ngoại Tiêu hóa, Ngoại Gan Mật tụy, Ngoại Chấn thương chỉnh hình, ngoại Tiết niệu, Ngoại Thần kinh.	2,5 tháng
3	Các khoa Hồi sức cấp cứu: Hồi sức cấp cứu, Hồi sức tích cực khu D, Hồi sức Ngoại thần kinh, khoa Cấp cứu.	01 tháng
Tổng		**6 tháng**

5. TÀI LIỆU DẠY - HỌC

Tài liệu chính

- Bộ Y tế (2019). Tài liệu đào tạo thực hành lâm sàng cho điều dưỡng viên mới tập 1, tập 2.
- Bộ Y tế (2020). Hướng dẫn tổ chức và quản lý đào tạo điều dưỡng viên mới.

Tài liệu tham khảo

- Quốc hội (2023). Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15.
- Thông tư 32/2023/TT-BYT quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh.
- Bộ Y tế (2022). Chuẩn năng lực cơ bản điều dưỡng Việt Nam *(Ban hành kèm theo Quyết định số 3474//QĐ-BYT ngày 28 tháng 12 năm 2022)*
- Bộ Y tế (2014). Tài liệu đào tạo liên tục về An toàn người bệnh.
- Bộ Y tế (2018). Số: 16/2018/TT-BYT. Quy định về kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám chữa bệnh.
- Bộ Y tế (2021). Thông tư Số: 31/2021/TT-BYT. Quy định hoạt động điều dưỡng trong bệnh viện.

6. PHƯƠNG PHÁP DẠY - HỌC

- Lấy người học là trung tâm, coi trọng việc tự học và thực hành của học viên.
- Áp dụng các phương pháp dạy - học tích cực như: thảo luận nhóm, case study, dạy học dựa trên năng lực, thảo luận nhóm, làm mẫu, kèm cặp, giao ban, đi buồng, bình bệnh án, bình phiếu chăm sóc.
- Kết hợp phương pháp đào tạo tại khoa lâm sàng (gọi tắt là OJT - On the Job Training) và đào tạo tập trung (gọi tắt là Off JT - Off the Job Training) để có được kết quả tối ưu trong đào tạo.
- Ứng dụng các phương tiện nghe nhìn, phương tiện dạy học tích cực.

7. TIÊU CHUẨN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH LÂM SÀNG CHO ĐIỀU DƯỠNG VIÊN MỚI

7.1. Tiêu chuẩn

- Có chứng chỉ hành nghề điều dưỡng.
- Có phạm vi hoạt động chuyên môn phù hợp với văn bằng của người thực hành, có trình độ đào tạo tương đương hoặc cao hơn người thực hành.
- Có thời gian hành nghề khám bệnh, chữa bệnh liên tục từ 3 năm trở lên.
- Hoàn thành khóa "Đào tạo người hướng dẫn thực hành lâm sàng cho điều dưỡng viên mới", hoặc có Chứng chỉ về phương pháp dạy-học lâm sàng.

7.2. Trách nhiệm của người hướng dẫn thực hành

- Hướng dẫn thực hành cho người thực hành.
- Nhận xét về kết quả thực hành và chịu trách nhiệm về nội dung nhận xét của mình.
- Chịu trách nhiệm trong trường hợp người thực hành gây sai sót chuyên môn trong quá trình thực hành, gây ảnh hưởng đến sức khỏe của người bệnh do lỗi của người hướng dẫn thực hành.
- Thực hiện kế hoạch hướng dẫn điều dưỡng viên mới theo Kế hoạch đào tạo của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

8. THIẾT BỊ, HỌC LIỆU CHO KHÓA HỌC

Có phòng học, thiết bị âm thanh, ánh sáng và các phương tiện như: máy tính, máy chiếu, y dụng cụ, vật tư tiêu hao cho thực hành.

9. HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

9.1. Tổ chức tiếp nhận học viên

- Tiếp nhận người thực hành: Người thực hành phải có đơn đề nghị thực hành và bản sao hợp lệ văn bằng chuyên môn liên quan gửi đến bệnh viện, nơi đăng ký thực hành; Sau khi nhận được đơn đề nghị thực hành, nếu đồng ý tiếp nhận, người đứng đầu của cơ sở khám, chữa bệnh có trách nhiệm ký hợp đồng thực hành với người thực hành.
- Phân công người hướng dẫn thực hành: Người đứng đầu bệnh viện ra quyết định phân công người hướng dẫn thực hành. Một người hướng dẫn thực hành chỉ được hướng dẫn tối đa là 5 người thực hành trong cùng một thời điểm.

9.2. Lập kế hoạch tổng thể khóa học

- Quá trình thực hành lâm sàng của điều dưỡng viên mới sẽ được chia thành 3 giai đoạn: theo kế hoạch tổng thể khóa học (phụ lục đính kèm).
- Số lượng học viên/ lớp: 30 học viên.
- Thời gian đào tạo: liên tục trong thời gian 6 tháng.

9.3. Tổ chức dạy - học lý thuyết

Tổ chức học lý thuyết phải đảm bảo nguyên tắc:

- Phát huy tính tự chủ, tự nghiên cứu của điều dưỡng viên mới, đặc biệt là đối với

những nội dung đã được học trong trường học viên phải tự nghiên cứu, tìm tòi tài liệu đọc thêm để hiểu vấn đề sâu hơn và ứng dụng thực tế tốt hơn.

- Người hướng dẫn có trách nhiệm hỗ trợ để củng cố thêm phần lý thuyết trong quá trình điều dưỡng viên mới thực hành.
- Cập nhật kiến thức, những văn bản mới nhất, phù hợp với thực tế.
- Tăng cường áp dụng phương pháp thảo luận nhóm và sử dụng nghiên cứu ca bệnh để dạy-học, tránh thuyết trình lại lý thuyết.
- Người hướng dẫn có trách nhiệm cập nhật các quy trình, kỹ thuật chăm sóc người bệnh theo quy định của bệnh viện hoặc của Bộ Y tế để hướng dẫn thực hành cho điều dưỡng viên mới.

9.4. Tổ chức học thực hành, lâm sàng

** Tổ chức học thực hành lâm sàng phải đảm bảo các yêu cầu sau:*

- Mỗi điều dưỡng viên mới phải thực hành lâm sàng đủ các nội dung trong chương trình đào tạo tại các khoa lâm sàng. Điều dưỡng viên mới tham gia trực và học tập ngoài giờ hành chính cùng người hướng dẫn.
- Tại mỗi khoa lâm sàng, Điều dưỡng Trưởng cần phân công người hướng dẫn thường xuyên hỗ trợ, động viên để điều dưỡng viên mới tự tin và hăng say học tập.
- Thông qua theo dõi thực hành hàng ngày của điều dưỡng viên mới, người phụ trách đào tạo và người hướng dẫn có kế hoạch sắp xếp, hỗ trợ để điều dưỡng viên mới hoàn thành chỉ tiêu, nội dung học tập tại mỗi khoa.
- Điều dưỡng viên mới thực tập tại các khoa lâm sàng, được phân công theo nhóm làm việc cùng với nhân viên trong khoa. Ngoài ra, điều dưỡng viên mới phát huy tính tự chủ, tự học và vận dụng kinh nghiệm đã học vào việc chăm sóc NB.
- Khi học thực hành, lâm sàng, người hướng dẫn yêu cầu học viên đọc trước, nêu ý kiến thảo luận về các vấn đề lý thuyết liên quan, về quy trình, bảng kiểm thực hành. Sau đó học viên thực hành dưới sự hướng dẫn, hỗ trợ của người hướng dẫn. Trong khi học thực hành lâm sàng, học viên sử dụng bảng kiểm để tự đánh giá theo nhóm.
- Sau khi học mỗi bài thực hành: Người hướng dẫn yêu cầu học viên/nhóm học viên thực hành với sự quan sát của người hướng dẫn và các học viên khác, sau đó thảo luận, đưa ý kiến phản hồi giúp học viên/nhóm học viên tiếp tục học tập để hoàn thiện kỹ năng.

10. ĐÁNH GIÁ VÀ CẤP GIẤY XÁC NHẬN QUÁ TRÌNH THỰC HÀNH

10.1. Phương pháp đánh giá

- Đánh giá dựa vào Bảng kiểm đánh giá năng lực theo Chuẩn năng lực cơ bản của điều dưỡng Việt Nam *(Đính kèm phụ lục 2).*
- Hoàn thành ít nhất 3 bài tập nghiên cứu ca bệnh - áp dụng quy trình điều dưỡng vào thực tế chăm sóc, bao gồm cả nội dung tư vấn và giáo dục sức khỏe.

- Hoàn thành sổ Nhật ký lâm sàng và phiếu xác nhận kết quả học tập.
- Điều kiện được tham gia đánh giá:
    + Tham gia 100% số tiết thực hành và tối thiểu 80% số tiết lý thuyết;
    + Hoàn thành các bài tập nghiên cứu ca bệnh.

10.2. Giấy xác nhận quá trình thực hành

- Học viên sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, đạt các yêu cầu theo phương pháp đánh giá như mô tả tại điểm 10.1 ở trên.
- Sau khi có nhận xét của người hướng dẫn thực hành và lãnh đạo khoa thực hành đối với người thực hành, bệnh viện cấp giấy xác nhận quá trình thực hành theo quy định.

PHÒNG ĐÀO TẠO	**TRƯỞNG PHÒNG**
TS.BS. Trần Văn Vũ	ThS.ĐD. Nguyễn Thị Oanh

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN

BỆNH VIỆN CHỢ RẪY

TS. BSCKII Nguyễn Tri Thức